TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2020/HS-ST
Ngày 20 -5 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Văn Trung;

Ông Nguyễn Đức Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đồng Huy Th, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn A, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Huy Th, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Ngh, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1992, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 29/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27 tháng 10 năm 2012.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2019 đến nay; có mặt.

Bị hại:

Bà Phạm Thị Cẩm L, sinh năm 1995, nơi thường trú: Ấp L, xã M, huyện M, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: số E, khu phố B, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1993; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1989. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Cùng nơi thường trú: Khu A, xã T, huyện M, tỉnh Đồng Nai; cùng nơi tạm trú: số E, khu phố B, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1992; nơi thường trú: Xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Đồng Huy Th nảy sinh ý định đi đến các phòng trọ không có người trông coi để tìm tài sản trộm cắp. Thực hiện ý định trên, khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 25/12/2019 Th đi đến phòng trọ số 02 do bà Phạm Thị Cẩm L, cùng dãy trọ của Th tại địa chỉ E, khu phố B, phường P, thị xã A (nay là thành phố A) thấy cửa phòng bên ngoài bị khóa nên Th sử dụng 01 chiếc chìa khóa do Th tự chế mở ổ khóa vào bên trong phòng, phát hiện trên bàn trang điểm có để số tiền 1.370.000đồng nên Th lấy cất giữ rồi đi ra ngoài khóa cửa phòng lại và đi về phòng trọ của mình (phòng số 04 cùng dãy trọ). Sau khi lấy được số tiền trên, Th tiêu xài hết 870.000đồng, còn lại số tiền 500.000đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, bà Phạm Thị Cẩm L đi làm về phát hiện bị mất tài sản và qua kiểm tra camera an ninh phát hiện đối tượng Th là người vào phòng trọ số 2 lấy trộm tài sản trên nên đã đến Công an phường P trình báo vụ việc. Qua làm việc, Thành đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Tại cơ quan Công an, Th khai nhận các lần trộm cắp tài sản như sau:

Vào ngày 06/12/2019 Th sử dụng 01 chìa khóa tự chế mở cửa phòng trọ số 02 của bà Phạm Thị Cẩm L (địa chỉ nêu trên) phát hiện 01 đôi bông tai (vàng 18K) để trên bàn trang điểm nên Thành lấy trộm, sau đó đem đi bán tại tiệm vàng H, TP M, tỉnh Bình Dương được số tiền 1.600.000đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Cũng bằng thủ đoạn trên, vào các ngày 10/12/2019 và ngày 18/12/2019, Thành tiếp tục mở khóa cửa phòng trọ số 02 của bà Phạm Thị Cẩm L chiếm đoạt 01 chiếc nhẫn (vàng 18K); 01 chiếc đồng hồ hiệu Apple màu đen của bà L, sau đó Th đem bán tại địa bàn huyện C, Tp Hồ Chí Minh được số tiền 3.400.000đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào khoảng tháng 8/2019, Th sử dụng 01 chìa khóa tự chế mở cửa phòng trọ số 03 do bà Phạm Thị Ph và bà Phạm Thị Ng cùng thuê trọ (cùng dãy trọ của Th) vào phòng trọ phát hiện trong cốp xe hiệu Vespa, màu cam (không rõ biển số) có 02 tờ tiền loại 100 USD (đô la Mỹ) và số tiền 500.000đồng (tài sản của bà Phạm Thị Ng), Th lấy toàn bộ số tiền trên và đem đổi 200 USD sang tiền Việt Nam và sử dụng tiêu xài hết. Tiếp đến vào các ngày 20/9/2019; 13/10/2019 và 15/10/2019 cũng bằng thủ đoạn trên, Thành tiếp tục vào phòng trọ số 03 dùng nhíp gắp lấy số tiền 4.000.000đồng được để trong 01 con heo đất và 02 chiếc nhẫn (vàng 18K) để trong tủ của bà Phạm Thị Ph rồi đem 02 chiếc nhẫn đi bán tại tiệm vàng A, TP M, tỉnh Bình Dương được số tiền 3.000.000đồng và đã sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi biết bà Phạm Thị Cẩm L cũng bị mất trộm tài sản, ngày 25/12/2019 bà Ph, bà Ng đến Công an phường P trình báo vụ việc bị mất trộm tài sản như trên.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự thị xã A (nay là thành phố A) kết luận: 02 (hai) tờ tiền 100USD được quy đổi có trị giá là 4.628.000đồng; 01 đôi bông tai vàng 18K nặng 7 phân 16 có trị giá là 2.019.120đồng; 01 nhẫn vàng 18K nặng 1 chỉ 1 phân 99 có trị giá là 3.381.000đồng. Tổng trị giá tài sản là 10.028.120đồng (mười triệu không trăm hai mươi tám nghìn một trăm hai mươi đồng). Riêng 02 chiếc nhẫn vàng 18K (không rõ trọng lượng) và 01

đồng hồ hiệu Apple Watch Sen 3 do không thu hồi được và bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ nên Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKS-TA ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đồng Huy Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đồng Huy Th mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Phạm Thị Cẩm L, Phạm Thị Ph và bà Phạm Thị Ng đã được bồi thường thiệt hại về tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đồng Huy Th đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng tháng 8/2019 đến tháng 10/2019 tại: Số E, khu phố B, phường P, thị xã A (nay là thành phố A), tỉnh Bình Dương, bị cáo Đồng Huy Th đã nhiều lần có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 (hai) tờ tiền 100USD được quy đổi có trị giá là 4.628.000đồng và số tiền 500.000đồng của bà Phạm Thị Ng; chiếm đoạt số tiền 4.000.000đồng của bà Phạm Thị Ph. Từ ngày 06/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị cáo Th đã lén lút chiếm đoạt 01 đôi bông tai vàng 18K nặng 7 phân 16 có trị giá là 2.019.120đồng; 01 nhẫn vàng 18K nặng 1 chỉ 1 phân 99 có trị giá là 3.381.000đồng và số tiền 1.370.000đồng của bà Phạm Thị Cẩm L. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.898.120 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về

tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện để lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định số tiền 500.000đồng là tài sản của bà Phạm Thị Cẩm L nên cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại L là đúng quy định. Đối với 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thanh Th (là vợ bị cáo) đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho các bị hại Phạm Thị Cẩm L, Phạm Thị Ph và bà Phạm Thị Ng số tiền 15.000.000đồng, các bị hại không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường gì thêm. Bà Nguyễn Thanh Th cũng không yêu cầu bị cáo Th phải hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với 02 chiếc nhẫn vàng của bà Phạm Thị Ph, 01 đồng hồ hiệu Apple Watch Sen 3 của bà Phạm Thị Cẩm L do không thu hồi được và bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ nên không có cơ sở định giá, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đồng Huy Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đồng Huy Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa bằng kim loại, màu trắng (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2020 giữa Công an thành phố A, tỉnh Bình Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Đồng Huy Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố A;
- Chi cục THADS thành phố A;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố A;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố A;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ